



Nguyễn Phan Ngọc An

ĐÔI BỜ... XÓT XÀ

(Tâm bút : **NGUYỄN PHAN NGỌC AN**)

Vào cuối thu khí hậu có phần mát mẻ dễ chịu, Hương bước ra phía ngoài hành lang hóng gió, nàng thấy trong lòng phơi phơi thay cho một ngày nhọc mệt hôm qua... Hương thầm ao ước: phải chỉ cha mẹ nàng ấm êm hạnh phúc thì đâu có cảnh nàng sống riêng với cha còn mẹ phải sống riêng với đứa cháu của nàng!

Hương thương yêu cha mẹ nhưng đành bó tay không giải quyết được gì vì cha mẹ nàng đã sống ly thân khi nàng mới lên 10 tuổi. Mẹ nàng, một người đàn bà phúc hậu nhu mì luôn luôn chịu khó, chịu cực, vất vả buôn bán nuôi đàn con dại. Nàng có hai chị gái, một anh trai, một em trai, cha nàng trước đây là Phó giám đốc Hải Quân Công Xưởng tại tỉnh Gia Định, thành phố Sài Gòn. Đã một thời ông du học nước ngoài nên ông nói được 5 thứ tiếng: Anh, Pháp, Đức, Nhật, Trung Hoa rất lưu loát. Bây giờ ông đã trên 70, thỉnh thoảng ngồi nhắc lại dĩ vãng ông ngậm ngùi nuôi tiếc và buông chuổi thờ dài áo nã...

Năm 1962, một năm kỷ niệm đau buồn cho gia đình Hương. Cha mẹ ly thân, người chị thứ hai của Hương qua đời sau cơn bệnh hơi lạ thường. Chị thứ hai của Hương năm ấy vừa tròn 18 tuổi, sau hai hôm chị bệnh trên gò bàn chân nổi lên một cái mụn nhỏ bằng đầu đũa, mẹ nàng không đem chị vào bệnh viện chữa trị lại nghe hàng xóm mách bảo đem chị đến một thầy lang để thổi bùa. Ba ngày sau bệnh không thuyên giảm và chị đã trút hơi thở cuối cùng vào giữa trưa ngày 6/2/1962. Lúc ấy cha nàng đang làm việc ở Sài Gòn, anh trai nàng thì đang đi thi Trung học Đệ nhất cấp tại Bình Long... Gia cảnh đơn chiếc chỉ còn chị cả, mẹ và Hương cùng cậu em út vừa lên 7 tuổi. Chiều hôm đó được tin chị mất cha tức tốc về nhà, còn anh trai nàng ngày hôm sau cũng về đến.

Ngày lễ an táng chị tại nghĩa địa Việt Hoa, không hiểu vì sao ông thầy tụng kinh tự tay ném cả gói đồ nào là tượng Phật, chuông mõ, hương đèn xuống mộ chị... đến khi đất đã lấp cao ông sức nhớ vội xắn tay áo toan dùng cuốc đào mộ lên để lấy lại những vật quý đó. Cha Hương vội ngăn cản:

- Con tôi đã chết rồi! Xin ông hãy để nó được nằm yên.

Ông thầy tức tối lồng lộn nhưng cũng phải chịu vì tất cả mọi người không ai cho ông làm việc thất đức đó!

Hàng đêm, hồn chị hiện về khóc lóc thảm thương trước hàng cây trứng cá trước hiên nhà, hàng xóm đã nhìn thấy nhiều lần và chính

Hương cũng đã thấy, mẹ đi xem thầy họ bảo:

- Số nữ này không phải người của dương gian, cô ấy là tiên bị đọa, cô ấy trong sạch đến phút về trời xin đừng đau khổ mà hãy cầu nguyện thật nhiều cho cô ấy được nhẹ nhàng về cõi Phật...

Hương ngồi thật lâu trên bực cửa, nàng cố động não để nhớ về những hình ảnh xa xưa mà thời gian khó thể xóa mờ trong ký ức... Gió chiều hiu hiu thổi, những làn hơi buốt lạnh bắt đầu thấm vào da thịt, Hương mơ màng gọi hồn về cõi xa xăm ngày cũ...

Ngày ấy, chị thứ hai của Hương vừa tròn 15 tuổi, trong lớp học mà cha nàng vừa là giáo sư vừa là Hiệu trưởng có một chị tên Thiên Hương vừa bị bệnh qua đời. Các bạn báo tin, vì có nghịch ý nên chị hai của nàng trả lời hờ hững: “Vây hả, kệ họ”. Cha nghe được câu này dùng đòn gánh đánh chị đến ngất xỉu, bao nhiêu người can ngăn cha vẫn không hả giận còn quát luôn cả vào họ... Sau trận đòn thập tử nhất sinh chị ngã bệnh đến hai tháng sau mới khỏe. Chị là trụ cột của gia đình, hàng ngày chị phải vào vườn chặt củi, hái trái cây mang ra chợ bán, chị phải gánh một ngày cả mấy chục đôi nước cho gia đình nấu nướng tắm giặt mà gót chân chị vẫn đỏ như son, mẹ thường đùa với chị:

- Xuân Hương à! Con làm việc vất vả quá mà sao gót chân cứ đỏ như son, mẹ tưởng tượng con là tiên chứ không phải người phạm Xuân Hương ạ!

Chị bật cười khanh khách:

- Mẹ nói lạ, con là con của mẹ mà! Nếu con là tiên con phải về trời phải không mẹ? Nhưng mà con không thích về trời đâu vì con thương mẹ và em Giáng Hương lắm. Nói rồi nước mắt chị ứa ra, Giáng Hương cũng òa lên khóc, mẹ thì sụt sùi lấy khăn tay lau nước mắt!

Bây giờ chị đã nằm yên dưới lòng đất lạnh, mười tám tuổi xuân không có một mối tình, không có người yêu. Chị không đẹp lắm nhưng trắng trẻo tươi mát, hồn nhiên như ánh trăng rằm, rạng rỡ như nắng hồng giữa buổi bình minh. Chị không vướng nợ trần ai, không vướng mắc tình yêu để nhẹ nhàng về cõi Phật... Hồn chị giờ này phiêu dạt nơi đâu? Chị có thấu hiểu cho em, Giáng Hương thương nhớ chị vô cùng! Nàng gục đầu vào đôi bàn tay nức nở, màn đêm đã phủ kín không gian tự bao giờ!

Sáu năm sau ngày Xuân Hương mất, Giáng Hương đi lấy chồng, người nàng lấy không phải là người nàng yêu... Năm 16 tuổi nàng quen một người sĩ quan Không quân nhân dịp nàng đi thăm các tiền đồn và ủy lạo chiến sĩ cùng phái đoàn. Nơi đây nàng đã gặp Hiền, một thanh niên người Bắc trang nghiêm thanh tú. Trên chuyến bay định mệnh, chàng phi công đã xúc động khi đỡ nàng lên phi cơ, Giáng Hương tha thướt trong chiếc áo dài Cristal màu đỏ bó sát thân, Giáng Hương đã bắt gặp ánh mắt say đắm của Hiền trao gửi nàng làm Hương choáng ngợp. Giáng Hương còn nhớ rõ, lúc ấy Hiền chuyền tay lái lại cho phi công ngồi bên, chàng bước đến chỗ Hương trò chuyện, phi cơ ồn quá Hương không nghe được gì, Hiền rút trong túi ra một mảnh giấy trắng, dùng bút để viết chuyện trò với Giáng Hương. Hương và Hiền trao đổi qua những dòng chữ chứa chan tình cảm, hồi đó tự dung Hương viết trong giấy tên mình là Trang Thiên Tâm, cái tên mà Hương thích từ lâu, nghĩ rằng sau này có cơ hội làm gì đó sẽ dùng tên này là bút hiệu.

Phi cơ từ từ hạ cánh, đã về đến phi trường Vũng Tàu, Hương băng khuâng giây phút rồi nhẹ nhàng bước ra khỏi phi cơ, Hiền vội vã bước theo nàng, cầm tay Hương hôn nhẹ, chàng xin Hương địa chỉ, Hương vui vẻ chấp nhận cho chàng địa chỉ,

trong lòng Hương đang dâng lên một cảm tình rào rạt, Hiền khô ngô tuấn tú, điềm đạm và thừa lịch sự với phái nữ...

Từ sau ngày đó, Hiền thường xuyên thư từ và đến nhà thăm Hương, chàng mang những món quà từ Đà Lạt về tặng nàng. Trong niềm trân quý chân thành Hiền và Hương đã yêu nhau tha thiết, chàng mời Hương đến gia đình thăm mẹ và chị gái của chàng.

Rồi đông qua, xuân sang, hạ đến, chàng biệt tăm hơi, người con gái ngây thơ đã thấm thía nỗi đau của tuổi đầu đời! Nàng quên ăn, bỏ ngủ, đêm chong đèn thao thức suốt năm canh... Hiền ơi, sao anhỡ phụ em, anhỡ bỏ em, em nào có tội tình chi để cho anh phụ bạc? Đã nhiều đêm Hương khóc thầm, khổ đau đã khiến nàng trở nên làm li ít nói, còn đâu vẻ hồn nhiên nhí nhảnh ngày nào... Nàng bắt đầu mượn thơ làm bạn, mượn trăng làm đèn hầu voi bót nỗi ưu phiền đang trĩu nặng lòng riêng...

Tương đã yên với những bất hạnh đầu đời, nhưng rồi định số an bài, nàng quen Quang, một sĩ quan của trường tình báo. Quang hết lòng yêu mến Giáng Hương và xin cho bằng được để cưới nàng. Hương từ chối vì chưa quen được Hiền. Một chiều Hương nhận được lá thư Quang gửi về nội dung “Đời binh nghiệp anh không biết được ngày mai còn mất, xin Hương bằng lòng cho anh làm lễ hỏi rồi chừng nào em cho phép dù là mấy năm sau mới tổ chức đám cưới anh cũng bằng lòng. Nếu em từ chối lần này nữa thì coi như cuộc đời anh đã đi xuống vực sâu. Anh sẽ chờ Hương đến thăm anh. Nếu em thương anh thật tình và đồng ý lời cầu xin của anh, trên tay em sẽ cầm một trái chanh màu xanh, bằng ngược lại trên tay em sẽ cầm một chiếc khăn màu đỏ, như thế anh sẽ hiểu được ý em và Hương ơi anh sẽ chết”... Hương đọc thư nước mắt rung rung, nàng cảm lòng không đặt rú Xuân Mai cùng xóm đi tiền đồn thăm Quang. Đến nơi nàng không cầm gì cả nhưng Xuân Mai đã đọc thư của Hương nên khôn khéo cầm theo trái chanh màu xanh, đến cổng quận Xuân Mai tung trái chanh lên trời, Quang đã thấy và mừng rỡ ra tận cửa quận đón hai người vào. Mặt Quang còn đỏ bừng vì men rượu đêm qua, chàng

tướng Hương tuyệt tình nên vùi đầu vào men rượu để tìm quên...

Một tiệc cưới linh đình vào giữa mùa thu 25/8 Âm lịch. Ngày lên xe hoa cũng là ngày xót xa nhất, Giáng Hương đã khóc thật nhiều cho mối tình đã mất, tất cả chỉ còn dư âm chua chát mà thôi! Hiền ơi, giờ này anh ở đâu? Chắc anh đang hạnh phúc ấm êm với người trong mộng ước... riêng em, ngày hạnh phúc cũng là ngày tan nát cõi lòng em! Quang vô tình chẳng hiểu nỗi đau sâu kín của Hương, chàng liên tục nhảy đầm với các cô dâu phụ, điều đó đã làm Hương bất mãn và tự nhủ thầm “mặc kệ, ra sao thì ra”...

Quang là sĩ quan trẻ, năm ấy vừa tròn 25 tuổi, Giáng Hương 17 tuổi. Sống với nhau một thời gian Hương mới rõ Quang ăn chơi bay bướm không thiếu món gì, tính tình thì nóng nảy hung hăng và ngạo mạn đã vài lần làm phiền lòng cha mẹ Hương. Nàng khổ tâm quá, nàng đã tự rước tai họa cho mình vì với bản chất Quang nàng sẽ là người bất hạnh!

Chuông reo ngoài cổng, người đưa thư mang đến cho nàng một lá thư... Nhìn nét chữ quen thuộc ngoài phong bì Hương giật bắn cả người... Thư của Hiền... Nàng vội vàng xé bao thư và hấp tấp đọc như sợ ai giành mất của mình. Bỗng Hương khóc nức nở chạy nhanh vào phòng đóng sập cửa lại ... Quang đi công tác xa, Hương về chơi với cha mẹ nên mới may mắn nhận được lá thư này. Muộn màng rồi Hiền ơi, em nào có biết nỗi cay đắng cuộc đời anh hơn một năm qua, em tưởng anh đã phụ em rồi! Nào ngờ phi cơ trúng đạn và anh sa vào tay giặc, bây giờ anh vượt ngục về với em thì hỏi ời còn gì nữa đâu ngoài tấm hình hài phản bội trên xác thân mục nát tử hờn... Nàng nghĩ đến cái chết! Đúng, chỉ có cái chết mới nguôi được niềm đau và chuộc tội cùng chàng. Xin hãy tha thứ cho em!

Tiếng gõ cửa nhẹ, Hương uống vội 10 viên thuốc ngủ xong ra mở cửa cho mẹ vì nàng biết giờ này mẹ chờ nàng ra ăn cơm tối. Mẹ nhìn Hương lo ngại, sắc mặt bơ phờ thiếu não của nàng làm mẹ lo lắng... Mẹ hỏi Hương không trả lời mà chỉ khóc, những giọt lệ thương đau kia cũng chẳng rơi được

nổi chất chứa trong lòng Hương. Mẹ ơi, chỉ khoảnh khắc nữa thôi con chẳng còn nhìn được mẹ thân yêu, chẳng nói được một lời nào nữa! Nàng khóc ngất, mẹ sinh nghi la hoảng lên gọi xe đưa nàng vào bệnh viện... Thế là nàng lại sống, một cuộc sống ngục tù, một cuộc sống mong manh hơn loài cỏ dại mang trên mình bản án phụ tình...

Lá thư thứ hai Hiền gửi về sau khi Hương trả lời dối chàng là cha mẹ sắp đặt chuyện hôn nhân nên xin chàng tha tội và xin hẹn kiếp lai sinh trùng phùng... Lời thư đầy khô đau báo hung tin người anh tử trận tại Long Thành, *“trong một lúc mà trái tim hai lần tan vỡ, anh chết, người yêu phụ bạc, tôi có còn gì đâu là niềm tin để sống, đã mất em vĩnh viễn rồi! Tâm ơi, đây là lời nói cuối cùng và cũng là lá thư cuối cùng! Vĩnh biệt em...”*

Một đêm kia trời nổi cơn bão lớn, sấm chớp rền vang cả một góc trời, Hương thu mình co ro trong chiếc chăn run rẩy... cũng mưa gió như mọi lần sao hôm nay nàng thấy khác lạ, lo sợ hồi hộp vô cùng! Đã lỡ kiếp tằm trong bện đục, chỉ còn mong tái tạo cõi lai sinh, nàng nửa mê nửa tỉnh thiếp dần trong giấc ngủ cô đơn...

Hiền mở cửa bước vào, chiếc áo trận dính đầy máu đỏ, chàng lặng lẽ nhìn Hương trong giấc ngủ chập chờn, đưa tay vuốt nhẹ tóc nàng, đặt lên mái tóc một nụ hôn buồn rồi âm thầm bước ra cửa... Chàng đã đi, đi thật xa... Hương choàng tỉnh, nàng hoảng hốt tông cửa chạy ra sân. Bầu trời tối đen như mực, sấm chớp vẫn lập lòe, cả không gian đang chìm ngập trong biển đêm ghê rợn! Hương rùng mình sợ hãi chạy vội vào nhà, rõ ràng nàng vừa gặp Hiền trong mơ. Chàng đã gặp việc chẳng lành, máu thấm đỏ chiến y, chàng không nói một lời nào, đôi mắt buồn vời vợi...

Sáng hôm sau Hương tức tốc về Đà Lạt tìm tin tức Hiền, gia đình cho biết chàng đã rớt máy bay trong một phi vụ và không tìm thấy xác! Hương đau đớn tận cùng, nàng tưởng tượng vừa gây ra tội ác... Hiền chết là hết tất cả rồi! Nàng không còn cơ hội chuộc lại tội phụ tình, muôn thuở không còn gặp mặt người yêu!

Chị của Hiền trao cho Hương một phong bì dán kín. Nàng mở ra xem, dòng mực còn mới nguyên, nét chữ thân thương còn đây mà anh giờ đã ra người thiên cổ! Hương còn biết than thở cùng ai cho voi bót con bả lòng đang dâng lên ngàn ngút! *“Em chớ bỏ tình tôi vì chữ hiếu hay vì tôi không xứng đáng để em yêu, hay vì tôi là kẻ đến buổi chiều, chạm chân bước người kia về buổi sáng, bao nhiêu mộng tan vào mây khói trắng, bao nhiêu mơ chấp cánh vút xa rồi, tình yêu đó còn gì nữa em ơi, Vũng Tàu, Đà Lạt ngàn đời chia ly...”* Hương gục xuống ôm ngực, hậu quả ngày nay là do nàng gây ra, nàng không thể phủ nhận điều đó? Đã vay thì phải trả, nàng biết suốt cuộc đời còn lại nàng sẽ chẳng bao giờ tìm được tình yêu!...

Sau ngày được tin Hiền mất, Hương như người vừa rớt xuống vực sâu, thoi thóp từng giờ, lúc nào cũng hình dung Hiền đang bên cạnh trách hờn bằng đôi mắt lặng buồn! Hương không chịu nổi với những đêm dài vô tận, nàng không sao ngủ được... Hình ảnh người yêu cứ chập chờn đâu đó, nàng vùng dậy trong đêm khuya mượn bút mực trải niềm u uất, nàng làm thơ cho Hiền, cho người tình muôn thuở của nàng. Những bài thơ từ tận cùng trái tim nàng gửi qua vài tờ báo như *Tờ Phụ Nữ Diễn Đàn* và *tờ Phụ Nữ Ngày Mai* do bà *Bút Trà* là chủ nhiệm, đã đăng những bài thơ thương tâm đó, lúc đầu nàng dùng bút hiệu *Trang Thiên Tâm*, nhưng nàng đau đớn khóc hoài nên nàng đổi lại là *Uyên Thi*...

Ba tháng sau đó Quang buộc nàng phải theo chàng ra sống nơi đơn vị mới, một tỉnh lỵ nhỏ nhoi xa lạ và buồn tẻ. Trong cuộc đời mới nàng đã gặp lắm bão giông, đã đo lường được trái tim Quang và bản chất của chàng... Hương biết chắc sớm muộn gì nàng cũng phải chia tay!

Năm 1971, người chị cả của Hương qua đời, được tin như sét đánh Hương bàng hoàng khăn gói về quê để kịp đưa tiễn chị lần cuối cùng! Chị hạ sanh bé gái được hai hôm, hoàn cảnh đơn chiếc, anh rể tối ngày lân la rượu chè lại thêm tật bỏ bịch lãng nhãng. Anh ta đi suốt đêm đến sáng mới về, chị nghe mấy con heo trong chuồng đó la suốt đêm nên cần nhàn anh

rẻ, anh ta lớn tiếng gây sự và thách thức, chị tức lên máu sản hậu chận và chị đã tắt thở sau 5 ngày nằm bệnh viện...bỏ lại 4 con thơ, đứa nhỏ nhất vừa tròn một tuần tuổi!

Anh rẻ họ Trần... nhân tâm mang tình nhân về ngủ trong phòng khi xác chị vừa nằm yên trong lòng đất được 3 hôm. Hồn linh vất vưởng chị hiện về báo oán, chị bẻ tay mù tình nhân và nói rằng: “Vì mây mà con tao khổ, vì mây mà tao xác phải lìa thân”. Mụ ta hoảng vía kinh hồn xúi ông anh rẻ bán nhà dọn hết đồ đạc đi nơi khác...

Ngày giỗ đầu tuần của chị, anh rẻ bụng một mâm trầu cau xin cha mẹ vợ cho anh được tái hôn vì lý do con dai, hoàn cảnh gà trống nuôi con, nhưng thật sự mẹ ruột anh đã lãnh nuôi đứa bé mới sinh, còn 3 đứa lớn sống với bà ngoại. Người anh rẻ tán tận lương tâm, hậu quả phải lãnh. Thời gian sau mụ vợ kể mỗi lần gây lộn là phang anh bằng ghế, bằng cây đến sứt đầu đổ máu, anh ta càng ngày càng tàn tạ. Mỗi lần tình cờ gặp, Hương thấy tội nghiệp nhưng nhớ lại chị mình chết oan uổng dưới bàn tay ác độc của anh ta, tự dưng Hương nguyện rửa “đáng đời cho kẻ bất nhân”.

Thời gian lặng lẽ trôi đi, các con của Hương đã lớn, đứa nhỏ nhất vừa tròn một tuổi thì chiến tranh lan tràn trên khắp nẻo quê hương, đâu đâu cũng sặc màu khói súng và máu người, Hương bỗng bé con lánh nạn... Nàng đã trải qua biết bao cái chết, biết bao tai nạn mà có lẽ đời thường không ai tưởng tượng nổi! Về với mẹ cha như cái xác không hồn, vá víu cuộc đời, nương tựa song thân để còn đủ nghị lực nuôi đàn con dai... Nàng khổ cực thế nào cũng không than thở, chỉ mong các con khôn lớn nên người. Rồi chiến trận 30/04/1975 bùng nổ, tất cả Quân Cán Chính VNCH phải tập trung vào tù cải tạo, Quang cũng thế...

Hương yên lòng với số phận đã an bài, ngày ra chợ buôn bán, chiều về lo cho con. Cuộc sống cũng tạm đủ vì Hương rất lanh lẹ tháo vát hội nhập cuộc sống mới. Lúc đầu Hương chỉ buôn bán thuốc tây lẻ, quần áo, chút ít vải vóc, sau đó nàng mở một sạp vải lớn, cuộc sống khá ổn định.

Đầu năm 1983 anh trai nàng đi tù cải tạo về, thực chất là ở tù Cộng Sản, anh hoạt bát giao tế giỏi và chịu lao động nên chỉ 6

tháng sau ngày ra tù anh được trả quyền công dân và đóng ghe hành nghề đánh cá trên biển... Hai tháng sau anh chính thức đứng tên chủ tàu và cho hai con trai của Hương làm thuyền viên tuy rằng chúng còn rất nhỏ. Tháng 8 năm 1983 anh cho tàu vượt biển tìm tự do mang theo hai đứa con của Hương đến miền đất hứa hầu giúp cháu mình tìm tương lai sáng sủa hơn. Trên đoạn đường đại dương muôn dặm, tưởng bao phen đã làm mồi cho cá sấu, cá mập... may thay vẫn còn hồng ân cứu mạng đưa ba cậu cháu đến bến bờ tự do...

Từ đó cảnh nhà đơn chiếc hơn, mẹ ăn chay niệm Phật tu hành sớm tối để cầu nguyện cho bá gia, cha về hưu không làm việc nữa, Hương thu xếp cho cha sống với mẹ con nàng nơi một căn nhà mới, mẹ sống căn nhà cũ với đứa cháu lên 10 con gái của người chị đã mất. Ngày tháng lặng lẽ trôi, cây Quỳnh Hương đã mấy mùa thay lá, Dạ Lý Hương đã mấy đợt héo tàn, Hương vẫn âm thầm kéo lê kiếp tầm kéo kén nửa vời chữa xong. Niềm vui duy nhất cho nàng đủ nghị lực chống chọi với đời là mẹ, mẹ hiền hòa, mẹ từ bi nhân đức là tấm gương sáng chói lọi trong đời nàng. Hương đã là Phật tử, là tín đồ lâu nay cũng là nhờ tấm gương của mẹ soi đường dẫn dắt nàng đi...

Một sáng mùa đông, sương mù còn đẫm ướt ngàn cây cỏ, một hung tin đến với nàng! Mẹ ngã té dưới nền hoa và hôn mê sáu hôm liền. Hương hét lòng chạy lo cho mẹ nhưng đành chịu thua định mệnh. Mẹ trút hơi thở cuối cùng vào ngày 14/11/1989 Âm lịch. Mẹ ra đi mang theo bao hờn tủi vì suốt đời hy sinh cơ cực chỉ mong một điều được chết sau cha dù một năm để được đền bù, để được thờ thờ tâm hồn bởi mẹ khổ với cha quá nhiều trong quãng đời chung sống!

Ngày Mẹ vĩnh viễn ra đi là ngày Hương đau đớn nhất, nàng ngất lịm dưới nền hoa bên quan tài của mẹ, nàng nghe như ai xé tim mình tan thành mảnh vụn. Bầu trời như không còn ánh sáng, vạn vật chẳng hồi sinh và nàng... như chẳng còn tồn tại giữa thế gian. Nàng bất tỉnh, bên tai còn nghe văng vẳng tiếng kêu cứu “Chú Đệ, dì cháu bất tỉnh, chú kêu dìùm bác sĩ gấp chú oi...”

Nguyễn Phan Ngọc An

TÌNH TRONG MƠ

*Em, cành hoa lan trắng
Anh, hoàng tử chờ ngai
Gặp nhau mùa trăng sáng
Đệt chuyện tình liêu trai...*

*Trên thảm cỏ nhung xanh
Bên sườn non liễu rủ
Đôi ta cùng áp ủ
Một mối tình mong manh.*

*Lá vàng rơi nhẹ nhẹ
Tìm hồng em băng khuâng
Anh nhìn em nói khẽ:
Tìm này anh xin dâng...*



*Rồi chàng cầm tay em
Đặt lên nụ hôn nồng
Yêu ai, yêu một đời
Người yêu ơi, biết không?*

*Em, bây giờ vẫn thế
Dẫu đầu non trăng tàn
Nơi hẹn hò năm cũ
Hoang liêu theo thời gian...*

*Mình em giữa bơ vơ
Dấu ấn chẳng phai mờ
Bao giờ anh trở lại
Tiếp chuyện tình trong mơ.*

*Anh, cuộc đời vương giả
Em, một đóa trà mi
Một lần ta hội ngộ
Để một đời chia ly...*



Nguyễn Phan Ngọc An

XUÂN ĐIỂM TRANG

 Gió đông thổi lạnh lùng khôn tả
 Cho người thơ buốt giá từng cơn
 Nhớ chàng nơi động cô đơn
Đêm đêm trao gửi nụ hôn tình nồng.
 Em đã thâu cõi lòng thi sĩ
 Nguyện cuối đời tri kỷ tri âm
 Hai ta kết chữ đồng tâm
Bên thềm hạnh phúc âm thầm nở hoa.
 Cạnh phu tướng em là người ngọc
 Quý yêu chồng bởi lộc trời cho
 Chàng tâm huyết với cơ đồ
 Trợ dân đem lại tự do sơn hà.
 Thuở tuổi trẻ xa nhà tự lập
 Chuỗi thiếu niên bầm dập bao phen
 Quyết không mang lấy chữ hèn
Vừa làm vừa học sách đèn thâm canh.
 Nuôi ý chí công thành danh toại
 Về quê xưa tìm lại Mẹ Cha
 Quý xin hai đấng thứ tha
Thời gian qua đi xót xa song đường...

 Rồi năm tháng phong sương trôi nổi
 Chuyện lứa đôi đứt mối duyên tơ
 Đến nay tóc đã bạc phơ
Vùi chôn dĩ vãng mịt mờ tương lai.
 Tưởng muôn thuở không ai thô lộ
 Lặng im chờ huyết mộ gửi thân
 Nào hay đời vẫn còn xuân
Đưa nàng thơ nhỏ đến gần bên anh.
 Duyên đồng điệu xây thành mơ ước
 Đốt thời gian để được tương phùng
 Xuân này đôi bóng thủy chung
 Nắm tay ta dạo khắp vùng quê xa.
 Hẹn một sớm tình ca trôi khúc
Niềm hoài mong thối thức trần dâng
 Tình ta tươi thắm bội phần
Điểm trang hồ hẹn như lần mới yêu...
 Nguyễn Phan Ngọc An

CHUYỆN TÌNH CUỐI THẾ KỶ

Quen nhau, yêu nhau rồi xa nhau
Đó là định luật của tạo hóa
Hay là có duyên không có nợ
Hoặc là em, hoặc là anh
Không đồng quan điểm sống
Xin trả lại anh
Con đường chung lối mộng
Của chuyện tình cuối thế kỷ hai mươi
Chuyện tình yêu em khóc anh cười
Hai tư tưởng hai chiều trái ngược
Những ngày qua
Chưa một lần đính ước
Dù bên anh sao lòng vẫn xót xa
Em đơn độc
Vì anh không là người em mơ ước
Để hồn hoang khi bóng xế chiều tà
Trả lại anh
Những điều ta lầm tưởng đó là chân lý
Có gì đâu khi đã tỏ tường nhau
Chẳng còn gì cho hy vọng ngày sau
Cuối thế kỷ thì tình ta cũng cuối
Để chúng ta được bình yên dong ruổi
Bước phiêu lưu theo chí hướng riêng ta
Tình là thế
Xin anh đừng đeo đuổi
Chấn chương thay
Tình không tuổi đam mê
Ngỡ ngàng thay tình ta chẳng lối về
Vì hai kẻ hai tâm hồn khác biệt
Ta tha thiết một tình yêu bất diệt
Ta không cần thứ ngôn ngữ dị nhân
Ta xa người cho ta được yên thân
Trong hoài vọng một người tình lý tưởng
Cuối thế kỷ tình yêu xoay chiều hướng
Người hiểu rồi... xin giã biệt từ đây...

Nguyễn Phan Ngọc An